

## BẢO BÀI - LỚP 9A - ISP03

Class Assignment Report - Grade 9A

(Tuần/week: 25 Từ ngày/From 02/02/2026 đến ngày/To 06/02/2026)

GVCN/ Homeroom Teacher: Dương Thị Phi Yến

| Thứ - Ngày<br>Day - Date        | Tiết<br>Period | Môn<br>Subject  | Nội dung<br>học tập<br>Lesson Details                                                                                                                                     | Dặn dò<br>Preparation Notes                                                                                |
|---------------------------------|----------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thứ Hai<br>Monday<br>02/02/2026 | 1              | SHCN            | Sinh hoạt nội quy, nề nếp                                                                                                                                                 |                                                                                                            |
|                                 | 2              | Tin học - CN-KT | Dự án: Tạo 1 chatbot hỗ trợ                                                                                                                                               | Học tại ICT                                                                                                |
|                                 | 3              | Tin học - CN-KT | Dự án: Tạo 1 chatbot hỗ trợ                                                                                                                                               | Học tại ICT                                                                                                |
|                                 | 4              | English (Expat) | E8: Unit 7: Developing speaking: WB p.63<br>E9: Unit 8: Vocabulary: SB p.96 + Reading: SB p.97<br>HW: WB p.66 & 67<br>E10: Unit 7: Developing speaking: SB p.92 + WB p.63 |                                                                                                            |
|                                 | 5              | English (Expat) | E8: Unit 7: Developing speaking: WB p.63<br>E9: Unit 8: Vocabulary: SB p.96 + Reading: SB p.97<br>HW: WB p.66 & 67<br>E10: Unit 7: Developing speaking: SB p.92 + WB p.63 |                                                                                                            |
|                                 | 6              | Math            | Similarity                                                                                                                                                                | Mang theo tablet có cài đặt ứng dụng "Khan Academy" và đăng nhập vào app bằng tài khoản Google trường cấp. |
|                                 | 7              | Math            | Similarity                                                                                                                                                                | Mang theo tablet có cài đặt ứng dụng "Khan Academy" và đăng nhập vào app bằng tài khoản Google trường cấp. |
|                                 | 8              | Vật lý          | Bài 10. Đoạn mạch song song                                                                                                                                               |                                                                                                            |
|                                 | 9              | Vật lý          | Bài 10. Đoạn mạch song song                                                                                                                                               |                                                                                                            |
| Thứ Ba<br>Tuesday<br>03/02/2026 | 1              | Toán            | Bài 3. Định lí Viète                                                                                                                                                      | Mang theo SGK, vở, đồ dùng học tập                                                                         |
|                                 | 2              | Mỹ thuật        | Chú gà trống (B1)                                                                                                                                                         | Vở vẽ A4, màu vẽ, bút chì, tẩy,...                                                                         |
|                                 | 3              | Mỹ thuật        | Chú gà trống (B1)                                                                                                                                                         |                                                                                                            |

|                                   |   |                 |                                                                                                                                                                                                                         |                                    |
|-----------------------------------|---|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
|                                   | 4 | English (Expat) | E8: Unit 8: Grammar: SB pp.98-99 & WB p.68<br>E9: Unit 8: Grammar: SB pp.98-99 + WB p.68<br>E10: Unit 7: Developing writing: SB p.93 + WB p.64                                                                          |                                    |
|                                   | 5 | English (Expat) | E8: Unit 8: Grammar: SB pp.98-99 & WB p.68<br>E9: Unit 8: Grammar: SB pp.98-99 + WB p.68<br>E10: Unit 7: Developing writing: SB p.93 + WB p.64                                                                          |                                    |
|                                   | 6 | Toán            | Bài 3. Định lý Viète                                                                                                                                                                                                    | Mang theo SGK, vở, đồ dùng học tập |
|                                   | 7 | Toán            | Bài 3. Đa giác đều và phép quay                                                                                                                                                                                         | Mang theo SGK, vở, đồ dùng học tập |
|                                   | 8 | GTS             | Hướng nghiệp - Nhận thức bản thân - Trắc nghiệm Holland về đặc tính nghề nghiệp                                                                                                                                         | Bút viết, tập ghi chép             |
|                                   | 9 | GD CD/KNS       | Tranh biện - Nghiên cứu và tìm bằng chứng trong tranh biện                                                                                                                                                              | Tập, bút viết, tài liệu thực hành  |
| Thứ Tư<br>Wednesday<br>04/02/2026 | 1 | Toán            | Bài 3. Đa giác đều và phép quay                                                                                                                                                                                         | Mang theo SGK, vở, đồ dùng học tập |
|                                   | 2 | GDTC            | " -Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông<br>- Giới thiệu môn nhảy dây.<br>- Kỹ thuật chao dây<br>- Kỹ Thuật vô dây và quay dây.<br>- Học mới nhịp nhảy dây.<br>- Tổ chức trò chơi nhảy dây." | Giấy thể thao, bình nước cá nhân.  |
|                                   | 3 | GDTC            | " -Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm mông<br>- Giới thiệu môn nhảy dây.<br>- Kỹ thuật chao dây<br>- Kỹ Thuật vô dây và quay dây.<br>- Học mới nhịp nhảy dây.<br>- Tổ chức trò chơi nhảy dây." |                                    |
|                                   | 4 | English         | E8: Unit 7: Developing writing: SB p.93 + HW: WB p.64<br>E9: Unit 8: Vocabulary & Listening: SB p.99 + p.102 & WB p.69<br>E10: Unit 8: Grammar: SB pp.98-99 &                                                           |                                    |

|                                   |   |                  |                                                                                                                                                                       |                                                                        |
|-----------------------------------|---|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
|                                   |   |                  | WB p.68                                                                                                                                                               |                                                                        |
|                                   | 5 | English          | E8: Unit 7: Developing writing: SB p.93 + HW: WB p.64<br>E9: Unit 8: Vocabulary & Listening: SB p.99 + p.102 & WB p.69<br>E10: Unit 8: Grammar: SB pp.98-99 & WB p.68 |                                                                        |
|                                   | 6 | Toán             | Luyện tập/Thực hành/Thí nghiệm                                                                                                                                        | Mang theo SGK, vở, đồ dùng học tập                                     |
|                                   | 7 | LS&ĐL            | Bài 16. Thực hành: Phân tích ảnh hưởng của hạn hán và sa mạc hóa đối với phát triển kinh tế xã hội ở vùng khô hạn Ninh Thuận – Bình Thuận                             | Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ: SGK, vở ghi chép, bút.                |
|                                   | 8 | LS&ĐL            | Bài 17. Vùng Tây Nguyên (Tiết 1)                                                                                                                                      | Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ: SGK, vở ghi chép, bút.                |
|                                   | 9 | LS&ĐL            | Bài 17. Vùng Tây Nguyên (Tiết 2)                                                                                                                                      | Chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ: SGK, vở ghi chép, bút.                |
| Thứ Năm<br>Thursday<br>05/02/2026 | 1 | Ngữ Văn          | Đọc: Chiếc mũ miền đất đá be-rô (tt)                                                                                                                                  | Chuẩn bị dụng cụ học tập: Bút, vở, SGK                                 |
|                                   | 2 | Ngữ Văn          | Đọc: Thúy Kiều báo ân báo oán                                                                                                                                         | Chuẩn bị dụng cụ học tập: Bút, vở, SGK                                 |
|                                   | 3 | Hóa học          | Bài 29: Protein                                                                                                                                                       | DBM: Đọc trước thí nghiệm este hóa, hôm sau sẽ thực hành lại phần này. |
|                                   | 4 | English          | E8: Reading & Language art G6: Unit 2_Lesson 3<br>E9: Unit 8: Grammar: SB pp.98-99 + WB p.68 (cont.)<br>E10: Back-up periods & Review                                 |                                                                        |
|                                   | 5 | English          | E8: Reading & Language art G6: Unit 2_Lesson 3<br>E9: Unit 8: Grammar: SB pp.98-99 + WB p.68 (cont.)<br>E10: Back-up periods & Review                                 |                                                                        |
|                                   | 6 | GDĐP (STEAM PBL) | Học kỹ năng                                                                                                                                                           |                                                                        |
|                                   | 7 | GDĐP (STEAM PBL) | Học kỹ năng                                                                                                                                                           |                                                                        |
|                                   | 8 | Sinh học         | Bài 43: Di truyền nhiễm sắc thể                                                                                                                                       | SGK, vở, bút                                                           |
|                                   | 9 | Sinh học         | Bài 43: Di truyền nhiễm sắc thể                                                                                                                                       | SGK, vở, bút                                                           |

Thứ Sáu  
Friday  
06/02/2026

# NGÀY HỘI ĐẠI SỨ

